

Số: 0722 /20/CV-VDN

Về việc: “Thông báo sửa đổi nhãn sản phẩm Mi snack Baby star vị cay-Sợi lớn (Baby star crispy wide noodle snack-hot spicy)”.

Đồng Nai, ngày 30 tháng 07 năm 2020

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý Chi cục đã hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty chúng tôi sản xuất và kinh doanh thực phẩm tại Đồng Nai trong suốt thời gian qua.

Sản phẩm “Mi snack Baby star vị cay-Sợi lớn (Baby star crispy wide noodle snack-hot spicy)” của Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu đã thực hiện tự công bố và được Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai tiếp nhận, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Chi cục: dongnai.vfa.gov.vn ngày 16/04/2020. Hồ sơ tự công bố như file đính kèm.

Trong hồ sơ tự công bố nói trên, Công ty chúng tôi có kèm theo nhãn hàng hóa có khối lượng tịnh 74 g.

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm. Nay Công ty chúng tôi xin thông báo sửa đổi nhãn của sản phẩm nói trên, nội dung sửa đổi như sau:

STT	Tên sản phẩm	Nhãn cũ	Nhãn mới
1	Mi snack Baby star vị cay-Sợi lớn (Baby star crispy wide noodle snack-hot spicy) (TCCS 12/VDN/2020)	Nhà sản xuất: The Oyatsu company, Ltd. Địa chỉ: 420 Tajiri Ichishi-cho, Tsu-city, Mie 515-2592, Japan.	Nhà sản xuất: The Oyatsu Company, Ltd. Địa chỉ: 428-1, Ichishi-cho Tajiri, Tsu-city, Mie, 515-2592, Japan.

Nhãn sửa đổi này chúng tôi chỉ thay đổi địa chỉ của Nhà sản xuất, các nội dung khác không thay đổi so với hồ sơ tự công bố đã được Quý Chi cục tiếp nhận.

Chi tiết xin xem nhãn mới đính kèm.



Chúng tôi xin cam kết sẽ tuân thủ, thực hiện tốt việc quản lý sản phẩm, nhãn sản phẩm nêu trên khi lưu thông trên thị trường.

Cuối cùng, Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Vp TGD,
Vp Phòng ĐBCL.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC KHỎI ĐBCL & NCPT**



PHAN THỊ HUY HÀ



JAN:4902775061414

Đồng Nai, ngày 11 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Sửa đổi bản công bố TCCS 12/VDN/2020 ngày 31/03/2020

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

- Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Quốc Hội khóa XII.
- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 08 năm 2007 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.
- Căn cứ Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Căn cứ Thông tư 14/2022/TT-BYT ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Bãi bỏ chỉ tiêu melamine trong tiêu chuẩn cơ sở số TCCS 12/VDN/2020 ngày 31/03/2020 – Mì snack Baby Star vị cay – Sợi lớn (Baby Star crispy wide noodle snack – hot spicy), để phù hợp với quy định của Thông tư 14/2022/TT-BYT, cụ thể như sau:

Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
Hàm lượng melamine $\leq 2,5$ mg/kg	Bãi bỏ chỉ tiêu này theo quy định của Thông tư 14/2022/TT-BYT.

Điều 2: Các đơn vị liên quan của Công ty CPHH Vedan Việt Nam có trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các đơn vị ghi ở Điều 2.
- Lưu: Văn phòng TGD, phòng ĐBCL.

TỔNG GIÁM ĐỐC



NI CHIH HAO

Số: 123 /23/QĐ-VDN

Đồng Nai, ngày 29 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Sửa đổi hồ sơ tự công bố sản phẩm số TCCS 12/VDN/2020 ngày 31/03/2020

TỔNG GIÁM ĐỐC**CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Quốc hội khóa XII.
- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 08 năm 2007 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.
- Căn cứ Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Căn cứ Thông tư 14/2022/TT-BYT ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành.
- Căn cứ Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/09/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Sửa đổi quy định về ATTP đối với chỉ tiêu vi sinh vật; bổ sung thêm quy định về quản lý và sử dụng chất phụ gia thực phẩm và bổ quy định về kiểm soát melamine nhiễm chéo trong thực phẩm trong TCCS 12/VDN/2020 ngày 31/03/2020 “Mì snack Baby Star vị cay – sợi lớn (Baby Star crispy wide noodle snack – hot spicy)” để phù hợp với quy định của Thông tư 17/2023/TT-BYT và Thông tư 14/2022/TT-BYT, cụ thể như sau:

Stt	Hạng mục	Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
1	Bản tự công bố sản phẩm	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu, kinh doanh sản phẩm “Mì snack Baby Star vị cay – sợi lớn (Baby Star crispy wide noodle snack – hot spicy)” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: - Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (mục 6.5.2). - QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 2.20,	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu, kinh doanh sản phẩm “Mì snack Baby Star vị cay – sợi lớn (Baby Star crispy wide noodle snack – hot spicy)” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: - Tiêu chuẩn của nhà sản xuất. - QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 2.20,

		3.18). - QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 1.6, 2.2, 4.6, 5.5). - Quyết định 38/2008/QĐ-BYT: Quy định mức giới hạn tối đa của melamine nhiễm chéo trong thực phẩm. - Thông tư 24/2019/TT-BYT ban hành ngày 30/08/2019 quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.	3.18). - QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 1.6, 2.2, 4.6, 5.5). - Thông tư 24/2019/TT-BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm và Thông tư 17/2023/TT-BYT Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.																																																																
2	Bản thông tin chi tiết về sản phẩm	1.3 . Các chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (mục 6.5.2). <table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th><th>Tên chỉ tiêu</th><th>Đơn vị</th><th>Mức tối đa</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td><td>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</td><td>CFU/g</td><td>10^4</td></tr> <tr> <td>2</td><td><i>Coliforms</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>3</td><td><i>Escherichia coli</i></td><td>MPN/g</td><td>3</td></tr> <tr> <td>4</td><td><i>Staphylococcus aureus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>5</td><td><i>Clostridium perfringens</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>6</td><td><i>Bacillus cereus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>7</td><td>Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc</td><td>CFU/g</td><td>10^2</td></tr> </tbody> </table>	Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4	2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10	3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10	5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10	6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10	7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10^2	1.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. <table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th><th>Tên chỉ tiêu</th><th>Đơn vị</th><th>Mức tối đa</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td><td>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</td><td>CFU/g</td><td>10^4</td></tr> <tr> <td>2</td><td><i>Coliforms</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>3</td><td><i>Escherichia coli</i></td><td>MPN/g</td><td>3</td></tr> <tr> <td>4</td><td><i>Staphylococcus aureus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>5</td><td><i>Clostridium perfringens</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>6</td><td><i>Bacillus cereus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>7</td><td>Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc</td><td>CFU/g</td><td>10^2</td></tr> </tbody> </table>	Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4	2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10	3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10	5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10	6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10	7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10^2
Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																																																
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4																																																																
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10																																																																
3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																																																
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10																																																																
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10																																																																
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10																																																																
7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10^2																																																																
Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																																																
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4																																																																
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10																																																																
3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																																																
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10																																																																
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10																																																																
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10																																																																
7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10^2																																																																

Điều 2: Các đơn vị liên quan của Công ty CPHH Vedan Việt Nam có trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các đơn vị ghi ở Điều 2.
- Lưu: VPTGD, phòng ĐBCL.

TỔNG GIÁM ĐỐC



NI CHI HAO

Số: MS8/24/CV-VDN

V/v: “Thông báo bổ sung nhãn cho các sản phẩm Mì snack baby star”.

Đồng Nai, ngày 25 tháng 11 năm 2024

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý Chi cục đã hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty chúng tôi nhập khẩu và kinh doanh thực phẩm tại Đồng Nai trong suốt thời gian qua.

Các sản phẩm Mì snack baby star dưới đây của Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu đã thực hiện tự công bố và được Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai tiếp nhận và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Chi cục dongnai.vfa.gov.vn, cụ thể như sau:

STT	Tên sản phẩm	Số TCCS	Công văn sửa đổi, bổ sung	Quy cách đóng gói	Ngày đăng tải
1	Mì snack baby star vị cay - sợi lớn (Baby star crispy wide noodle snack – hot spicy)	TCCS 12/VDN/2020	0722/20/CV-VDN 1194/23/CV-VDN	74 g	15/04/2020
2	Mì snack baby star nguyên vị - sợi lớn (Baby star crispy wide noodle snack - original)	TCCS 18/VDN/2020	0688/20/CV-VDN 1152/23/CV-VDN 1196/23/CV-VDN	74 g	08/04/2020

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, nay Công ty chúng tôi xin thông báo bổ sung nhãn có khối lượng tịnh 74 g (thiết kế mới) của các sản phẩm nêu trên. Nhãn bổ sung như file đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết sẽ tuân thủ, thực hiện tốt việc quản lý sản phẩm, nhãn sản phẩm nêu trên khi lưu thông trên thị trường.

Cuối cùng, Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: Vp TGD

Phòng ĐBCL

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC KHỐI ĐBCL & HN



PHẦN THỊ HUY HÀ

HÌNH ẢNH NHÃN GỐC SẢN PHẨM
MÌ SNACK BABY STAR NGUYÊN VỊ - SỐ 1

[illegible]

文部省
 記号
 文部省

※サイズ変更:W340mm-H225mm
JAN:4902775049580

HÌNH ẢNH SẢN PHẨM SAU KHI DÁN NHÃN PHỤ
MÌ SNACK BABY STAR NGUYÊN VỊ - SỢI LỚN
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - ORIGINAL

[illegible]

V18.2-11005-3-2002/17

[illegible]06507452609
6037532050

●これは「ダブル」国下です。他国本ではありまへん。



※サイズ変更:W340mm-H225mm

JAN:4902775049580

HÌNH ẢNH SẢN PHẨM SAU KHÍ DÁN NHÃN PHỤ

MÌ SNACK BABY STAR NGUYÊN VỊ - SỢI LỚN

BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - ORIGINAL



ベベ-スター

*Original Crispy wide noodle snack is a unique original snack. It is made with 100% wheat flour and is crispy and delicious. It is a healthy and tasty snack for all ages. *The Baby Star Crispy wide noodle snack is a unique original snack. It is made with 100% wheat flour and is crispy and delicious. It is a healthy and tasty snack for all ages.

Manufactured by:
The Otsuka Company, Ltd.
4-1-1, Higashi-Tokyo, Tokyo 114, Japan
TEL: 03-3502-1111
FAX: 03-3502-1112
PRODUCT OF JAPAN
Imported by: Otsuka (Vietnam) Co., Ltd.
Address: 11/11, Nguyen Van Thu Street, Hanoi, Vietnam
Tel: 04-3821-1111



4 902775 049580



Để được biết tới với nhiều người tiêu dùng (To be known to many consumers)
Baby Star crispy wide noodle snack Original
Crispy wide noodle snack is a unique original snack. It is made with 100% wheat flour and is crispy and delicious. It is a healthy and tasty snack for all ages.

Để được biết tới với nhiều người tiêu dùng (To be known to many consumers)
Baby Star crispy wide noodle snack Original
Crispy wide noodle snack is a unique original snack. It is made with 100% wheat flour and is crispy and delicious. It is a healthy and tasty snack for all ages.

Để được biết tới với nhiều người tiêu dùng (To be known to many consumers)
Baby Star crispy wide noodle snack Original
Crispy wide noodle snack is a unique original snack. It is made with 100% wheat flour and is crispy and delicious. It is a healthy and tasty snack for all ages.

Mi Snack Baby Star Nguyên Vị - Sợi Lớn
Baby Star crispy wide noodle snack - original
Crispy wide noodle snack is a unique original snack. It is made with 100% wheat flour and is crispy and delicious. It is a healthy and tasty snack for all ages.
Để được biết tới với nhiều người tiêu dùng (To be known to many consumers)
Baby Star crispy wide noodle snack Original
Crispy wide noodle snack is a unique original snack. It is made with 100% wheat flour and is crispy and delicious. It is a healthy and tasty snack for all ages.



ベベ-スター

ベベ-スター	ベベ-スター	ベベ-スター	ベベ-スター	ベベ-スター	ベベ-スター	ベベ-スター	ベベ-スター
ベベ-スター	ベベ-スター	ベベ-スター	ベベ-スター	ベベ-スター	ベベ-スター	ベベ-スター	ベベ-スター

※サイズ変更: W340mm-H225mm
JAN:4902775049580

HÌNH ẢNH NHÃN PHỤ SẢN PHẨM
MÌ SNACK BABY STAR NGUYÊN VỊ - SỢI LỚN
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - ORIGINAL

MÌ SNACK BABY STAR NGUYÊN VỊ - SỢI LỚN
(Baby star crispy wide noodle snack - original)
Thành phần: Bột mì (55.72%), dầu thực vật (Dầu cọ, chất chống oxy hóa (307b)), chất ổn định (1420), nước tương (gluten lúa mì, muối, đậu nành khử béo, lúa mì), đường, chất điều vị (621), hỗn hợp gia vị (protein thủy phân (đậu nành, lúa mì, bắp), chất điều vị (635, 621), chất điều chỉnh độ acid (331(iii), 340(ii)), chất ổn định (420(i)), chất chống đông vón (551)), muối, chất xử lý bột (170(i)), protein thủy phân (đậu nành), chiết xuất ngao.

Khối lượng tịnh: 74 g

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp sau khi mở bao bì.
Hướng dẫn bảo quản: Tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời, tránh nhiệt độ cao và độ ẩm cao.

Thông tin cảnh báo: Sản phẩm có chứa lúa mì, đậu nành, bắp và ngao. Trong quy trình sản xuất của nhà máy có thể có cua.

NSX/HSD: Xem MFG/BBF trên bao bì.

Xuất xứ: Nhật Bản. Nhà sản xuất: The Oyatsu Company, Ltd. Địa chỉ: 428-1, Ichishi-cho Tajiri, Tsu-city, Mie, 515-2592, Japan.

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM
Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam. Free hotline: 1800 599 902
TCCS 18/VDN/2020



HÌNH ẢNH NHÃN GỐC SẢN PHẨM
MÌ SNACK BABY STAR VỊ CAY - SỢI LỚN
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - HOT SPICY



We ♥ BABY-STAR



A13-89

[illegible]

Manufactured by:
The Cyano Company Ltd.
428-1, Nishiohno Taisho Taichu
Miy. 515-2250, Japan
Inquiries request to:
PNEUDUST OF JAPAN
Manufacturing Co., 8-10-11, Nishiohno
Taichu Miyagi
Miyagi, Japan / Showa on tracks 10
Miyagi

9 52725 1A141A

THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS

Y STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK
NET WT. 2.61oz. (74g)

NET WT. 2.61oz. (74g)

[illegible]

ว/พ.ศ. 1123-5-2023 / น้ำหนักสุทธิ 74 กรัม

[illegible]

ATTENTION: Please do not use this form for any other purpose.

[illegible][illegible]

100

--

100

100

:WE40mm-H225m

02775061412

300

[illegible]

※サイズ変更:W340mm-H225mm

JAN:4902775061414

HÌNH ẢNH SẢN PHẨM SAU KHI DÁN NHÃN PHỤ
MÌ SNACK BABY STAR VỊ CAY - SỢI LỚN
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - HOT SPICY



※サイズ変更:W340mm-H225mm
JAN:4902775061414



HÌNH ẢNH SẢN PHẨM SAU KHÍ DÁN NHÃN PHỤ MÌ SNACK BABY STAR VỊ CAY - SỢI LỚN

BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - HOT SPICY



※サイズ変更: W340mm-H225mm
JAN:4902775061414



HÌNH ẢNH NHÃN PHỤ SẢN PHẨM
MÌ SNACK BABY STAR VỊ CAY - SỢI LỚN
BABY STAR CRISPY WIDE NOODLE SNACK - HOT SPICY

MÌ SNACK BABY STAR VỊ CAY – SỢI LỚN

(Baby star crispy wide noodle snack - hot spicy)

Thành phần: Bột mì (52,55%), dầu thực vật (Dầu cọ, dầu bắp, dầu đậu nành, chất chống oxy hóa (307b)), chất ổn định (1420), nước tương, đường, bột gia vị ớt, bột gia vị hỗn hợp, chất điều vị (621), bột ớt (0,95%), muối, bột tỏi, bột hành, protein thủy phân (đậu nành), chiết xuất ngao.

Khối lượng tịnh: 74 g

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp sau khi mở bao bì.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời, tránh nhiệt độ cao và độ ẩm cao.

Thông tin cảnh báo: Sản phẩm có chứa lúa mì, đậu nành, bắp, ngao và sò điệp. Trong quy trình sản xuất của nhà máy có thể có cua.

NSX/HSD: Xem MFG/BBF trên bao bì.

Xuất xứ: Nhật Bản. **Nhà sản xuất:** The Oyatsu Company, Ltd.

Địa chỉ: 428-1, Ichishi-cho Tajiri, Tsu-city, Mie, 515-2592, Japan.

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam. **Free hotline:** 1800 599 902

TCCS 12/VĐN/2020



Số: 1134 /23/CV-VDN

Đồng Nai, ngày 23 tháng 11 năm 2023

V/v: “Thông báo sửa đổi hồ sơ tự công bố sản phẩm số TCCS 12/VDN/2020”

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý Chi cục đã hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty chúng tôi nhập khẩu và kinh doanh thực phẩm tại Đồng Nai trong suốt thời gian qua.

Sản phẩm “Mì snack Baby Star vị cay – sợi lớn (Baby Star crispy wide noodle snack – hot spicy)” của Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu đã thực hiện tự công bố số TCCS 12/VDN/2020 và được Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm Đồng Nai tiếp nhận, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Chi cục: dongnai.vfa.gov.vn ngày 15/04/2020.

Trong hồ sơ công bố của sản phẩm này, chúng tôi đã công bố phù hợp theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (mục 6.5.2), Thông tư 24/2019/TT-BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm và Quyết định 38/2008/QĐ-BYT về việc ban hành “Quy định mức giới hạn tối đa của Melamine nhiễm chéo trong thực phẩm”.

Tuy nhiên, các quy định pháp luật trên đã được sửa đổi hoặc hết hiệu lực, cụ thể như sau:

- Quyết định 38/2008/QĐ-BYT đã bị bãi bỏ bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư 14/2022/TT-BYT ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành.

- Mục 6.5.2 ban hành kèm theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT đã bị bãi bỏ bởi khoản 2 Điều 7 Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 09 năm 2023 của Bộ Y Tế về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Thông tư số 24/2019/TT-BYT đã được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 09 năm 2023 của Bộ Y Tế về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm. Nay công ty chúng tôi xin thông báo sửa đổi hồ sơ tự công bố của sản phẩm nói trên, nội dung sửa đổi như sau:

Stt	Hạng mục	Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
1	Bản tự công bố sản phẩm	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu, kinh doanh sản phẩm “Mì snack Baby Star vị cay – sợi lớn	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam nhập khẩu, kinh doanh sản phẩm “Mì snack Baby Star vị cay – sợi lớn

		(Baby Star crispy wide noodle snack – hot spicy)” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: - Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (mục 6.5.2). - QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 2.20, 3.18). - QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 1.6, 2.2, 4.6, 5.5). - Quyết định 38/2008/QĐ-BYT: Quy định mức giới hạn tối đa của melamine nhiễm chéo trong thực phẩm. - Thông tư 24/2019/TT-BYT ban hành ngày 30/08/2019 quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.	(Baby Star crispy wide noodle snack – hot spicy)” đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: - Tiêu chuẩn của nhà sản xuất. - QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (mục 2.20, 3.18). - QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (mục 1.6, 2.2, 4.6, 5.5). - Thông tư 24/2019/TT-BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm và Thông tư 17/2023/TT-BYT Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.																																																																
2	Bản thông tin chi tiết về sản phẩm	1.3 . Các chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (mục 6.5.2). <table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th><th>Tên chỉ tiêu</th><th>Đơn vị</th><th>Mức tối đa</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td><td>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</td><td>CFU/g</td><td>10⁴</td></tr> <tr> <td>2</td><td><i>Coliforms</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>3</td><td><i>Escherichia coli</i></td><td>MPN/g</td><td>3</td></tr> <tr> <td>4</td><td><i>Staphylococcus aureus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>5</td><td><i>Clostridium perfringens</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>6</td><td><i>Bacillus cereus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>7</td><td>Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc</td><td>CFU/g</td><td>10²</td></tr> </tbody> </table>	Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴	2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10	3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10	5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10	6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10	7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²	1.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. <table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th><th>Tên chỉ tiêu</th><th>Đơn vị</th><th>Mức tối đa</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td><td>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</td><td>CFU/g</td><td>10⁴</td></tr> <tr> <td>2</td><td><i>Coliforms</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>3</td><td><i>Escherichia coli</i></td><td>MPN/g</td><td>3</td></tr> <tr> <td>4</td><td><i>Staphylococcus aureus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>5</td><td><i>Clostridium perfringens</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>6</td><td><i>Bacillus cereus</i></td><td>CFU/g</td><td>10</td></tr> <tr> <td>7</td><td>Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc</td><td>CFU/g</td><td>10²</td></tr> </tbody> </table>	Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa	1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴	2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10	3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3	4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10	5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10	6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10	7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²
Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																																																
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴																																																																
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10																																																																
3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																																																
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10																																																																
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10																																																																
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10																																																																
7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²																																																																
Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa																																																																
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴																																																																
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10																																																																
3	<i>Escherichia coli</i>	MPN/g	3																																																																
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10																																																																
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10																																																																
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10																																																																
7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²																																																																

Đối với hồ sơ tự công bố của sản phẩm này, Chúng tôi chỉ thay các nội dung trên, các nội dung khác và chất lượng sản phẩm không thay đổi so với hồ sơ công bố đã được Quý Chi cục

tiếp nhận trước đó.

Chúng tôi cam kết sẽ tuân thủ, thực hiện tốt việc quản lý sản phẩm, nhãn sản phẩm nêu trên khi lưu thông trên thị trường.

Cuối cùng, Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VPTGD, Phòng ĐBCL

